

# PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ

ThS BÙI HUY TÙNG\*

**Đ**ạo đức là những tiêu chuẩn, nguyên tắc được dư luận xã hội thừa nhận, quy định hành vi, quan hệ của con người đối với nhau và đối với xã hội. Với ý nghĩa như vậy, trên thực tế, đạo đức đã luôn giữ vị trí đặc biệt quan trọng trong đời sống xã hội, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính nhà nước.

Trưởng đại diện của UNDP tại Việt Nam, Jordan Ryan đánh giá: “Việt Nam đã đạt được bước tiến đáng kể về cải cách cơ cấu thể chế, nhưng lại đối mặt với thách thức là tệ quan liêu, tham nhũng, thiếu các dịch vụ có chất lượng, tính minh bạch và dân chủ; sự suy thoái về đạo đức công vụ”. Nhận thức về đạo đức công vụ, có nhiều cách tiếp cận khác nhau, tuy nhiên, có thể hiểu đạo đức công vụ là những giá trị đạo đức và chuẩn mực pháp lý được áp dụng cho những đối tượng cụ thể là cán bộ, công chức (CB,CC) hoạt động trong lĩnh vực công vụ. Người công chức có đạo đức khi thực thi công vụ là người thể hiện lương tâm và trách nhiệm của mình vì lợi ích chung và lợi ích của người khác, ý thức rõ về cái cần phải làm và mong muốn được làm vì những lợi ích đó.

Đạo đức công vụ là giá trị được thể hiện ở cả hai phương diện: *chuẩn mực đạo đức* và *quy phạm pháp luật*. Vấn đề cải cách hành chính nhà nước hiện nay đang đặt ra những yêu cầu cấp thiết, ngoài việc phát huy giá trị của chuẩn mực đạo đức, cần phải phát huy hơn nữa vai trò của

pháp luật trong điều chỉnh ý thức, hành vi, cách xử sự, thái độ của CB,CC trong thực thi công vụ. Để tăng cường và phát huy được vai trò của pháp luật đối với đạo đức công vụ trong điều chỉnh ý thức, hành vi, cách xử sự, thái độ của CB,CC cần phải thực hiện đồng bộ nhiều nội dung mới có thể đem lại hiệu quả tích cực, lâu dài.

## 1. Thể chế hoá các chuẩn mực đạo đức công vụ thành pháp luật.

Pháp luật nói chung và pháp luật trong công vụ là những chuẩn mực điều chỉnh chính thống và bắt buộc đối với CB,CC. Thông qua quy định của pháp luật tạo cho CB,CC thói quen, cách tư duy, ứng xử theo pháp luật trong hoạt động công vụ. Việc chuyển hoá các giá trị đạo đức công vụ, đạo đức CB,CC thành các quy phạm pháp luật, quy tắc ứng xử trong công vụ góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công vụ, đồng thời, làm lành mạnh hoá và đạo đức hoá các quan hệ công vụ. Tuy nhiên, để thể chế hoá các chuẩn mực đạo đức công vụ thành pháp luật cần quan tâm một số vấn đề:

*Thứ nhất*, về mặt lý luận, không phải mọi chuẩn mực đạo đức đều có thể luật hóa và đem lại những hiệu quả tích cực bởi các chuẩn mực đạo đức vẫn giữ vị trí không thể thiếu trong hệ thống các giá trị xuất phát từ tính ưu việt vốn có của

\* Học viện Hành chính.

nó. Trong quá trình thể chế hoá, nhà làm luật phải lựa chọn những giá trị đạo đức cơ bản, phù hợp, gắn với quan hệ phát sinh từ hoạt động công vụ, giải quyết các vấn đề thực tiễn trong thực thi công vụ của CB,CC, từ đó đưa những giá trị này thành luật nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, cải thiện môi trường công vụ, góp phần cải cách hành chính.

Để lựa chọn những giá trị đạo đức phù hợp với hoạt động công vụ, trong quá trình xây dựng pháp luật, trước hết, cần nghiên cứu có hệ thống, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cán bộ. Ở một số quốc gia, những giá trị cốt lõi của đạo đức nói chung và đạo đức công chức nằm trong triết lý chủ đạo của quốc gia đó. Ở Việt Nam, cần xác định tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cán bộ cách mạng là những giá trị cốt lõi, nền tảng và hết sức phong phú. Không ai khác, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người trực tiếp giáo dục, bồi dưỡng những thế hệ cán bộ cách mạng đầu tiên của nước ta, Người đã căn dặn mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Để lựa chọn được những giá trị đạo đức công vụ trong quá trình thể chế hoá thành pháp luật cần phải tạo điều kiện để nhiều chuyên gia, các nhà văn hoá, nhà nghiên cứu đạo đức và CB,CC có kinh nghiệm công tác tại các ngành, nghề, các cương vị khác nhau tham gia đóng góp ý kiến, phản biện văn bản quy phạm pháp luật từ góc nhìn của đạo đức. Qua đó, văn bản pháp luật về công vụ, về CB,CC sẽ đảm bảo được tính hệ thống, hợp pháp, hợp lý, tính nhân văn và công bằng.

*Thứ hai*, ngoài việc luật hoá các giá trị đạo đức cơ bản của CB,CC khi thi hành

công vụ tại *Luật Cán bộ, công chức*, cần nghiên cứu xây dựng *Luật Công vụ*, cụ thể hoá những nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của người CB,CC, quy định cụ thể những điều công chức được, không được và không nên làm. Xác định rõ những tiêu chuẩn về phẩm hạnh, đạo đức của người CB,CC làm căn cứ để khen thưởng hoặc kỉ luật nếu vi phạm đạo đức công vụ.

Bên cạnh đó, cần phải kịp thời ban hành các văn bản quy định về quy tắc ứng xử của CB,CC trong từng cơ quan nhà nước, đặc biệt, phải cụ thể hoá những chuẩn mực ứng xử đã được quy định trong *Luật Cán bộ, công chức; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí*. Điều 15, *Luật Cán bộ, công chức* quy định về đạo đức của cán bộ, công chức “Cán bộ, công chức phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong hoạt động công vụ”. Tuy vậy, ở các văn bản hướng dẫn chưa xác định cụ thể quy định về đạo đức công vụ, chẳng hạn thể hiện trong mối quan hệ giữa CB,CC với công dân, đồng nghiệp, lãnh đạo và cơ quan cấp trên, đối với Đảng, Nhà nước.

Mỗi ngành, mỗi nghề cần phải thể chế hoá các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của ngành, nghề đó. Nói cách khác, khi thể chế hoá các giá trị đạo đức của CB,CC trong thực thi công vụ thành pháp luật cần phải quy định những chuẩn mực chung và chuẩn mực riêng đối với từng ngành, nghề cũng như đối với từng loại CB,CC trên từng cương vị công tác, trong từng mối quan hệ công vụ cụ thể của CB,CC. Hiện nay, quy tắc ứng xử của CB,CC ở một số ngành đã được ban hành, tuy nhiên, không ít ngành chưa có quy định về quy tắc ứng xử, do đó, đạo đức về nghề nghiệp được quy định thành pháp luật ở một số ngành còn hạn chế, mặt khác, cơ chế đảm bảo thực hiện thấp nên còn mang tính

hình thức.

*Thứ ba*, để việc điều chỉnh của pháp luật đối với hoạt động công vụ, đạo đức công vụ của CB,CC một cách đầy đủ, toàn diện cần phải thường xuyên rà soát, kiện toàn hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách để chủ động phòng ngừa, giảm thiểu các kẽ hở, để công chức khó sa vào tham nhũng, tiêu cực và các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ. Bên cạnh đó, việc rà soát, bổ sung, ban hành mới các văn bản pháp luật điều chỉnh các quan hệ công vụ chính là nhằm kịp thời phát hiện những bất cập của văn bản pháp luật về quản lý nhà nước để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn đời sống nhà nước và xã hội. Trong nhiều trường hợp, việc thực hành đạo đức của CB,CC khi thực hiện công vụ có thể bị cản trở do những quy định hành chính rườm rà, thiếu thực tế, máy móc và không khả thi.

Muốn cho văn bản pháp luật phản ánh được những chuẩn mực, những giá trị đạo đức công vụ đã được xã hội, đội ngũ CB,CC thừa nhận và tạo được sự ảnh hưởng đối với hoạt động công vụ, cần phải thiết lập được những kênh thông tin đa chiều để các nhà làm luật nắm được những diễn biến thực của đời sống xã hội, đời sống nhà nước, những mong mỏi của người dân, của CB,CC một cách chính xác, đầy đủ và kịp thời. Khi đó các văn bản pháp luật sẽ có được sự ủng hộ của toàn xã hội và tính đảm bảo thực hiện của nó sẽ xuất phát từ nhu cầu tự thân của mỗi CB,CC.

## **2. Tăng cường giáo dục ý thức pháp luật gắn với đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức.**

Giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật về đạo đức công vụ của CB,CC là nhằm phát huy được vai trò, giá trị của pháp luật đối với đạo đức công vụ. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật về công vụ chỉ là giai đoạn đầu của cơ chế điều chỉnh pháp

luật đối với hoạt động công vụ. Để phát huy được vai trò điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội phát sinh trong hoạt động công vụ, cần phải tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, bồi dưỡng pháp luật cho mọi đối tượng xã hội, đặc biệt là đội ngũ CB,CC. Việc giáo dục ý thức pháp luật nói chung và ý thức pháp luật trong công vụ nói riêng cho CB,CC nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật và thái độ, tâm lý tôn trọng pháp luật trong hoạt động công vụ của CB,CC có ý nghĩa đặc biệt, quyết định hiệu quả, chất lượng hoạt động công vụ.

Giáo dục đạo đức khi thực thi công vụ cho CB,CC là nhiệm vụ hết sức khó khăn, phức tạp, vừa cấp bách, vừa lâu dài, phải thực hiện nhiều biện pháp, nhiều hình thức. Đó là một quá trình giáo dục tổng hợp bao gồm giáo dục chính trị, pháp luật, đạo đức, thẩm mỹ, văn hóa giao tiếp, ý thức lao động... Trong công tác bồi dưỡng, không chỉ tạo điều kiện cho CB,CC nhận thức về các vấn đề đạo đức khi thi hành công vụ mà còn chú trọng hơn việc xây dựng các kỹ năng cần thiết giúp CB,CC xử lý “đúng đắn nhất” trong các tình huống khó xử liên quan đến đạo đức, đến “cái lý, cái tình” trong hoạt động công vụ cũng như trong đời sống thường nhật.

Hoạt động tuyên truyền và giáo dục pháp luật cho CB,CC được chú trọng đúng mức, góp phần khắc phục tâm lý trông chờ, ỷ lại, bảo thủ, trì trệ, qua đó, thúc đẩy tính năng động, sáng tạo trong hoạt động công vụ, đồng thời, giáo dục ý thức pháp luật trong công vụ cũng là cơ sở quan trọng để các CB,CC ý thức được quyền, nghĩa vụ công vụ, quyền lợi hợp pháp của mình, qua đó, tự tin sử dụng pháp luật như là công cụ hữu hiệu để bảo vệ lợi ích nhà nước, xã hội, công dân trước những hành vi vi phạm pháp luật.

Giáo dục đạo đức cho CB,CC đề cập tới nhiều nội dung nhưng đặc biệt phải giáo

đục cho CB,CC lối sống có lý tưởng, mục tiêu, tuân thủ quy tắc đạo đức nghề nghiệp, tạo dựng cho CB,CC một “nhân cách hài hòa”. Với nhân cách đó, CB,CC dễ dàng tiếp nhận và “đồng cảm” với những giá trị đạo đức. Đây là yêu cầu không thể thiếu trong quá trình thực thi công vụ.

Công tác giáo dục ý thức pháp luật, đạo đức CB,CC khi thực thi công vụ chỉ đạt được hiệu quả cao khi kết hợp với hàng loạt giải pháp khác nhau về tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, chính sách động viên, khen thưởng và cả chế tài xử lý công chức khi cần thiết.

### **3. Đấu tranh kiên quyết với các vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức của cán bộ, công chức.**

Để phát huy vai trò điều chỉnh của pháp luật đối với đạo đức của CB,CC trong hoạt động công vụ, củng cố pháp chế và kỉ luật trong quản lý hành chính nhà nước cần kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh với các vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức của CB,CC, đồng thời tạo được sự lên án của xã hội đối với mọi hành vi vi phạm pháp luật và vi phạm đạo đức của CB,CC.

Những hành vi vi phạm pháp luật của CB,CC không những xâm phạm tới hoạt động bình thường của các cơ quan nhà nước, phá vỡ trật tự, kỉ cương, pháp chế và kỉ luật trong quản lý hành chính nhà nước, mà còn làm tổn hại tới môi trường đạo đức, hoạt động công vụ, xâm phạm tới quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, cơ quan, gây ra tâm lý không tin tưởng của nhân dân vào chính quyền. Mọi hành vi vi phạm pháp luật trong công vụ của CB,CC thực chất cũng là hành vi vi phạm đạo đức công vụ.

Hiện nay, ngoài đại bộ phận CB,CC luôn giữ vững đạo đức, phẩm chất, có ý thức tổ chức kỉ luật và tinh thần trách

nhiệm, gắn bó với nhân dân, còn một bộ phận CB,CC kém ý thức tổ chức kỉ luật, tha hoá đạo đức lối sống, xem thường chuẩn mực đạo đức và nhân cách, gây nên hậu quả nghiêm trọng, cản trở hoạt động công vụ, bào mòn niềm tin của người dân vào bộ máy nhà nước. Để phát huy vai trò của pháp luật trong việc thực hiện đạo đức công vụ của CB,CC, cần lưu ý một số nội dung cơ bản sau:

- Hoàn thiện cơ chế pháp luật trong lĩnh vực này, đảm bảo tính dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch trong việc đấu tranh, xử lý các vi phạm pháp luật của CB,CC; tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện cơ chế đấu tranh chống vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ của CB,CC.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội, tính tích cực của CB,CC, nhân dân, thu hút được các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể cùng tham gia vào đấu tranh chống các vi phạm pháp luật, đảm bảo mọi hành vi vi phạm pháp luật của CB,CC đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, công khai. Đồng thời, phải tạo nên được dư luận xã hội, sự lên án của xã hội, cộng đồng với những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức, đạo đức công vụ của CB,CC.

- Coi trọng công tác phòng, chống các vi phạm pháp luật của CB,CC. Thông qua công tác điều tra, dự báo đánh giá về diễn biến thực tế của vi phạm pháp luật của CB,CC để có giải pháp ngăn chặn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại xảy ra.

Việc kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời và công bằng những sai phạm của CB,CC có ý nghĩa to lớn trong việc giáo dục và răn đe CB,CC, nâng cao ý thức đạo đức của CB,CC, góp phần củng cố pháp chế, kỉ luật trong công vụ □